

Bản án số: 215/2017/DS-ST
Ngày: 06 - 7 - 2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Diệu Huệ
2. Bà Trần Thị Mỹ Hồng

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 333/2016/TLST-DS ngày 21-7-2016 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2017/QĐXXST-DS ngày 17-5-2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2017/QĐST-DS ngày 15-6-2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thu H. Sinh năm: 1969.

Địa chỉ thường trú: đường L, Phường B, Quận M1, TP.Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc T. Sinh năm: 1969. Địa chỉ thường trú: đường V, phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (Văn bản ủy quyền ngày 07/7/2016).

Bị đơn:

1-Ông Võ Thanh V. Sinh năm: 1959.

2- Bà Nguyễn Thị T. Sinh năm: 1962.

Cùng địa chỉ: Đường L, khu phố N, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Nguyễn Quốc T có đơn xin giải quyết vắng mặt, ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị Thu H, có ông Nguyễn Quốc T đại diện trình bày:

Bà Phạm Thị Thu H có cho vợ chồng ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T vay số tiền là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn vay là 01 (một) năm kể từ ngày 01/6/2015, không tính lãi suất. Hai bên có lập hợp đồng vay tiền tại Văn phòng công chứng Bình Tân số công chứng 007250, quyển 06, ngày 01/6/2015. Đến hạn trả nợ, ông V, bà T không trả số tiền này và đã chuyển nơi cư trú mà không

thông báo cho bà H biết. Số nợ là tài sản riêng của bà H, không liên quan đến gia đình bà.

Nay bà H yêu cầu ông V, bà T phải trả cho bà số tiền 250.000.000 đồng, trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã triệu tập ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T hợp lệ nhiều lần nhưng ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T đều vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán cơ bản đã tuân thủ pháp luật tố tụng. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng đã tuân thủ quy định pháp luật về tố tụng nhưng vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn đã chấp hành các quy định tố tụng dân sự, còn bị đơn vắng mặt không rõ lý do. *Về đường lối giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân quận Bình Tân nhận định:

[2] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Kết quả xác minh của Công an phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cho biết: Bị đơn ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T có hộ khẩu thường trú tại Đường L, khu phố N, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú tại địa phương từ tháng 03 năm 2016 cho đến nay, hiện nay đi đâu không rõ. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng Dân sự, nếu nguyên đơn không biết nơi cư trú, làm việc của bị đơn thì nguyên đơn có thể yêu cầu Tòa án nơi bị đơn cư trú, làm việc cuối cùng để giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] *Về thủ tục xét xử vắng mặt:* Ông Nguyễn Quốc T, đại diện cho nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Quốc T là phù hợp quy định pháp luật. Ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T là phù hợp.

[4] *Áp dụng luật nội dung giải quyết vụ án:* Giao dịch dân sự giữa hai bên đương sự kết thúc vào ngày 01/6/2016, trước ngày Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án áp dụng Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 để giải quyết vụ án.

[5] *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

Hợp đồng vay tiền do nguyên đơn xuất trình được lập tại Văn Phòng công chứng Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh số công chứng 007250, quyển 06, ngày 01/6/2015 là hợp pháp. Căn cứ theo điểm c khoản 1 điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì những tình tiết, sự kiện đã được ghi trong văn bản và được công chứng, chứng thực hợp pháp là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Trường hợp một bên trong quan hệ dân sự thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thì phải thông báo cho bên kia biết về nơi cư trú mới nhưng ông V, bà T đã thay đổi nơi cư trú mới nhưng ông V,

bà T không thông báo cho bà H, cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú biết là nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện.

Từ phân tích nêu trên, có cơ sở xác định ông V, bà T có vay của bà H số tiền 250.000.000 đồng, thời hạn vay 01 năm kể từ ngày 01/6/2015, không tính lãi suất. Số nợ này đã quá hạn thanh toán kể từ ngày 01/6/2016. Hiện nay, ông V, bà T cố tình trốn tránh nghĩa vụ thanh toán.

Tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật Dân sự quy định: “1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thoả thuận khác.”

Tại khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự quy định:

« 2. Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.»

Đối chiếu với các điều luật nêu trên, Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà H.

Ông V, bà T phải tiếp tục trả lãi suất trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam từ ngày tuyên án cho đến khi trả hết nợ.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán cơ bản đã tuân thủ pháp luật tố tụng. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng đã tuân thủ quy định pháp luật về tố tụng nhưng vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn đã chấp hành các quy định tố tụng dân sự, còn bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Do bị đơn vắng mặt không rõ lý do trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án phải tiến hành xác minh nơi cư trú của bị đơn, phải tổng đạt xét xử vắng mặt bị đơn nên đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Lời nhận xét của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T chịu 12.500.000 đồng (mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 40, 92, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 474, 305 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

1. Ông Võ Thanh V và bà Nguyễn Thị T phải trả cho bà Phạm Thị Thu H số tiền là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày bà Phạm Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T còn phải trả thêm khoản tiền lãi cho bà Phạm Thị Thu H theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí: Ông Võ Thanh V, bà Nguyễn Thị T phải chịu 12.500.000 đồng (mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) cho bà Phạm Thị Thu H theo biên lai thu số 0000661 ngày 21/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

5. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Tân;
- Chi cục THA dân sự Q. Bình Tân;
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Mai Xuân